

Bản án số: **56/2020/HS-ST**
Ngày 11 – 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHƯỚC LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Ánh Nguyệt

Các Hội thẩm Nhân dân:

1. Ông Trần Văn Quý
2. Ông Huỳnh Văn Đường

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Vui – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Dương Xuân Chính - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 9 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2020/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2020, đối với bị cáo:

Đoàn Quyết T (tên gọi khác: T Bô), sinh năm: 1984; tại Bình Phước; HKTT: Thôn 2A, xã B, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: (Không rõ) và bà Nguyễn Thị Ngọc L; Bị cáo có ba người chị ruột; Bị cáo chưa có vợ và con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2001 bị áp dụng biện pháp đưa vào Trường giáo dưỡng số 4, thời hạn 24 tháng; năm 2006 bị Tòa án Nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt 07 năm tù giam về tội Cướp tài sản theo bản án số 158/2006/HSST ngày 14/11/2006; năm 2007 bị Tòa án nhân dân huyện Phước Long (nay là thị xã Phước Long), tỉnh Bình Phước xử phạt 06 tháng tù giam về tội đánh bạc theo bản án số 77/2007/HSST ngày 26/9/2007; năm 2015 bị Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước xử phạt 21 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 57/2015/HSST ngày 23/12/2015; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19/6/2020, tạm giam từ ngày 25/6/2020 cho đến nay. Có mặt.

Người bị hại: Anh Dương N, sinh năm: 1980 (vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố 2, phường M, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

Người làm chứng:

- Ông Phan Q, sinh năm: 1962 (vắng mặt)
Địa chỉ: Khu phố 2, phường M, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.
- Ông Đoàn Minh Q, sinh năm: 1964 (vắng mặt)
Địa chỉ: Khu phố B, phường S, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 18/6/2020, Đoàn Quyết T điều khiển xe mô tô hiệu Dream, biển kiểm soát 93F5- 9742 (chiếc xe này T mượn của bạn tên C, không rõ nhân thân, lai lịch) đi từ phường B đến khu vực công viên đối diện bến xe Thành Công – Phước Long để ngồi chơi.

Đến khoảng 02 giờ ngày 19/6/2020, bị cáo tiếp tục điều khiển chiếc xe mô tô trên đi về hướng khu phố 2, phường M, thị xã Phước Long thì phát hiện có một nhà dân đang xây dựng, cửa nhà đang mở, không có người trông coi nên đã nảy sinh ý định đi vào tìm tài sản lấy trộm đem bán lấy tiền tiêu xài.

Thực hiện ý định này, bị cáo dừng xe rồi đi bộ vào trong nhà, bị cáo phát hiện một chiếc máy đầm nền hiệu MIKASA đã qua sử dụng để ở phòng khách đầu tiên bên trái, nên đã lấy trộm chiếc máy đầm nền này để lên xe, dùng dây ràng (dây thun) buộc lại rồi lên xe nổ máy chạy đi, lúc này Dương N là người trông coi công trình xây dựng đi kiểm tra, phát hiện bị cáo lấy trộm máy đầm nền đã điện thoại báo Công an thị xã Phước Long, sau đó Công an thị xã Phước Long kết hợp cùng công an phường Sơn Giang tổ chức đi tuần tra ở khu phố L, phường S thì phát hiện, bắt quả tang đối với Đoàn Quyết T.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 20 ngày 23 tháng 6 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Phước Long thì chiếc máy đầm nền hiệu MIKASA có trị giá 4.500.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 18/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long đã truy tố bị cáo Đoàn Quyết T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát thực hiện quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đoàn Quyết T về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đoàn Quyết T mức án từ 24 tháng đến 26 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 chiếc dây thun màu đỏ đen, kích thước 2,5cm x 160cm, hai đầu có móc kim loại.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xử lý.

Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn về hành vi phạm tội của mình. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phước Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Vì mục đích tư lợi cá nhân, muốn có tiền tiêu xài nên vào ngày 19/6/2020, bị cáo lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của bị hại nên đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc máy đầm nhãn hiệu MIKASA của anh Dương N, có trị giá 4.500.000 đồng. Do vậy, Viện kiểm sát truy tố và luận tội bị cáo theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; ngoài ra còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội ở địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, mặc dù khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức được hành vi của mình sẽ bị pháp luật xử lý nghiêm nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân bị cáo đã cố ý thực hiện.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là “thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

Bị cáo có nhân thân rất xấu nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Điều này cho thấy, bị cáo rất xem thường pháp luật nên cần xử phạt bị cáo với mức án thật nghiêm để răn đe, đồng thời nhằm nâng cao ý thức đấu tranh phòng chống các tội phạm về xâm phạm quyền sở hữu cho xã hội là điều cần thiết. Với phân tích và nhận định nêu trên Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo bản thân, trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Do bị cáo có công việc và nguồn thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung tại khoản 5 Điều 173 đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

- Đối với chiếc máy đầm nhãn hiệu MIKASA, loại EH12 OHV Robin màu cam trắng có nguồn gốc hợp pháp, ngày 01/7/2020 Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Phước Long đã trả cho bị hại là đúng nên Hội đồng xét xử không xét.

- Đối với xe mô tô hiệu Dream, biển kiểm sát 93F5-9742 bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội, do chưa xác minh được nguồn gốc nên Hội đồng xét xử đề nghị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Phước Long tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ để xử lý sau theo quy định.

- Đối với 01 chiếc dây thun màu đỏ đen, kích thước 2,5cm x 160cm, hai đầu có móc kim loại là công cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội do không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh, hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với qui định pháp luật, phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được ghi nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 32, 38, 47, 50 Bộ luật hình sự; các điều Điều 136, Điều 106, 331, 333 và 337 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Đoàn Quyết T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Đoàn Quyết T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo để thi hành án.

3. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc dây thun (dây ràng) màu đỏ đen, kích thước 2,5cm x 160cm, hai đầu có móc kim loại.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/8/2020 giữa Công an thị xã Phước Long và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phước Long).

4. Về án phí:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 11/9/2020).

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Phước Long;
- Chi cục THADS thị xã Phước Long;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Trần Ánh Nguyệt